TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 16/2018/HSST
Ngày 26- 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Hải- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20, 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Vũ Chí L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1998 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Tr, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Chí Đ và bà Phạm Thị Hảo; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên Từ Văn V, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1998 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Minh T và bà Hoàng Thị Dung; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại tại (có mặt).

3. Họ và tên: Bùi Văn L, sinh ngày 07 tháng 3 năm 1996 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi văn T1 và bà Nguyễn Thị Liên; chưa có vợ, con; tiền án, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

4 . Họ và tên: Nguyễn Đức D, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1998 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn G. xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T2 và bà Trần Thị Mến; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

Người bị H5i: Anh Giáp Văn D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B3, xã D4, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn L, xã L1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Anh Vũ Chí Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Tr, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu Vườn H, TT Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Từ Minh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

- Anh Từ Thanh T1, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Trần Văn H2, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn KH2ên, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Anh Chu G, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Nguyễn TA, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn C2, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 01/02/2017 Từ Văn V, sinh năm 1998, trú tại Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tổ chức sinh nhật và mời một số bạn bè đến nhà ăn cơm và uống rượu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì ăn, uống xong, Từ Văn V cùng các bạn rủ nhau đến quán Karaoke An Khang ở gần ngã tư thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam để hát gồm có: Vũ Chí L, sinh năm 1998 và Bùi Văn T, sinh năm 1998, trú tại thôn Tr; Chu G sinh năm 1998 và Nguyễn Đức T3 sinh năm 2000, trú tại thôn G; Nguyễn Đức D, sinh năm 1998, trú tại thôn Ng; Phạm Văn B sinh năm 1996, trú tại thôn Đồng; Trần Văn H2, sinh năm 1998, trú tại thôn K, cùng xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì cả nhóm không hát nữa mà tiếp tục rủ nhau lên khu Tượng đài gần cổng Cung văn hoá thiếu nhi huyện Lục Nam để uống nước. Lúc này Từ Văn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 438.57 chở Bùi Văn T đi trước, khi đến đoạn đường rẽ vào UBND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì gặp Nguyễn TA sinh năm 1995, trú tại thôn C2, xã B2, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô Exciter biển kiểm soát 98F1- 113.07 đi cùng chiều, chở sau L Phạm Trọng Tâm sinh năm 1994, ở cùng thôn với TA và Đào Văn C1 sinh năm 1996 trú tại thôn Đào Lạng, xã B2, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Khi V và T đi đến gần thì Phạm Trọng Tâm cười và kêu "hú, hú", thấy vậy T nhìn về phía nhóm của Tâm cười và chửi "Cười cái đ. mẹ mày". Nghe thấy nhóm của T chửi, Nguyễn TA điều khiển xe vượt lên trước xe của V và T. Khi vượt lên Tâm bảo V và T L "Vào đây uống nước" rồi Nguyễn TA rẽ vào quán ngô nướng ngay gần cổng Cung văn hoá thiếu nhi huyện Lục Nam, V và T cũng rẽ vào quán này và ngồi gần bàn với nhóm của T. Một lúc sau thì Vũ Chí L, Chu G, Nguyễn Đức T3, Nguyễn Đức D, Phạm Văn B và Trần Văn H2 đến rồi vào quán ngồi uống nước cùng với V và T. Lúc này T nhìn sang nhóm của TA đang ngồi ăn ngô ở bàn gần đó và nói với mọi người L "Mấy thằng bên kia thích đánh nhau". Nghe T nói vậy, Vũ Chí L đã đứng dậy đi đến bàn của TA, Tâm, C1 và nói "Thằng nào thích đánh nhau gặp tao L S đây", nhưng không thấy ai nói gì nên Vũ Chí L lại quay về bàn uống nước. Thấy nhóm của L đông người và gây mâu thuẫn, C1 đã lấy điện thoại của Tâm gọi cho Giáp Văn D, sinh năm 1985 ở thôn B3, xã D4, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. C1 nói với D L có người bắt nạt và rủ D lên Tượng đài ăn ngô nướng. Hôm đó Giáp Văn D về chơi tại nhà mẹ đẻ L bà Nguyễn Thị H ở thôn H5, xã L1, huyện Lục Nam, sau khi nhận được điện thoại của C1, D đi xe mô tô biển kiểm soát 34M8 - 2135 một mình đến rồi vào ngồi cùng bàn với TA, C1 và Tâm. Tại đây C1 nói với D "Bọn uống nước ở bàn bên kia vừa sang xích mích", D bảo L "Thế à" rồi cùng ngồi ăn ngô nướng. Một lúc sau nhóm của Vũ Chí L đứng dậy đi về, khi đi qua chỗ nhóm TA đang ngồi thì Vũ Chí L nói "Đánh được thì đánh, không đánh được thì thôi đi về", thì Giáp Văn D bảo "Hết tiền thì về đi". Vũ Chí L không nói gì rồi cùng các bạn ra lấy xe đi về, V một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 98E1-

438.57, Giang đi xe mô tô Exciter biển kiểm soát 98E1- 429.83 của V kèm L, D đi xe mô tô biển kiểm soát 98M3 - 9650 kèm T3, T đi xe mô tô Dream biển kiểm soát 98F1- 104.72 của L kèm B, H2 đi xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 103.06 một mình. Ngay lúc đó nhóm của TA cũng đứng dậy trả tiền rồi về, Giáp Văn D đi ra lấy trong cốp xe máy biển số 34M8- 2135 của mình 01 chiếc gậy rút bằng kim loại có 3 đoạn đút và túi quần rồi điều khiển xe đi trước, còn TA đi xe máy kèm C1 và Tâm đi phía sau. Nhìn thấy nhóm của Vũ Chí L đi về hướng ngã ba Chằm, xã Tiên H1 sang thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì Giáp Văn D đi theo. Khi đi qua ngã ba Chằm, gần đến nhà nghỉ Thảo Nguyên thuộc thôn Kỳ Anh, xã Tiên H1, huyện Lục Nam thì Giáp Văn D đuổi kịp nhóm của Vũ Chí L. Giáp Văn D điều khiển xe vượt lên và dùng tay lấy gậy rút từ trong người ra, do bị vướng gậy và lái xe bằng một tay không vững lên D bị ngã xe. Nhìn thấy D bị ngã đổ xe ra rìa đường thì nhóm của Vũ Chí L vượt lên và bỏ chạy theo hướng về thị trấn Lục Nam. TA chở C1 và Tâm đi sau về đến ngã ba Chằm thì thấy Giáp Văn D đi thẳng đường tỉnh lộ 293 sang thị trấn Lục Nam nên đã đi theo. Khi đi đến gần nhà nghỉ Thảo Nguyên, nhìn thấy D đang dựng xe, C1 có hỏi D "Bị Lm sao?", D không nói gì và cầm chiếc gậy rút trên tay tiếp tục điều khiển xe đuổi theo nhóm của Vũ Chí L về hướng thị trấn Lục Nam. TA, C1 và Tâm đi theo phía sau D.

Nhóm của Vũ Chí L đi về qua cây xăng thị trấn Lục Nam thì phát hiện thấy Giáp Văn D vẫn đuổi theo phía sau, khi về đến khu nghĩa trang Mả Rô, gần đường rẽ vào xã S thì nhóm của Vũ Chí L đỗ xe lại. Lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày, Giáp Văn D đi đến vị trí nhóm của Vũ Chí L đang đứng thì xuống xe rồi cầm đoạn gậy rút lao vào vụt nhóm của Vũ Chí L. Nhìn thấy đánh nhau, Bùi Văn H2 sợ nên đã chạy ra lấp vào chiếc biển quảng cáo cạnh đường, Nguyễn Đức T3 thì chạy vào một nhà dân, còn Bùi Văn T chạy về phía đống gỗ gần đó. Bị Giáp Văn D cầm gậy vụt thì Vũ Chí L có nhặt gạch, đá ném về phía D nhưng không trúng. Giáp Văn D tiếp tục cầm gậy bằng tay phải vụt trúng vào tay và cổ của Vũ Chí L. Lúc này, Vũ Chí L chạy vào nhà Nguyễn Văn H1, sinh năm 1995 ở bên phải đường theo hướng thị trấn Lục Nam đi xã Nghĩa Phương thì gặp Bùi Văn L, sinh năm 1996 nhà ở thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang chơi ở đó. Vũ Chí L đã nói với Bùi Văn L L "Tao bị chúng nó đánh" rồi Vũ Chí L đi tìm vũ khí để đánh trả. Vũ Chí L chạy vào buồng ngủ nhà Nguyễn Văn H1 thì thấy dưới gầm giường có 01 con dao phay dài 40cm, có chuôi bằng gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, chỗ rộng nhất L 7,5cm. Vũ Chí L cầm con dao rồi chạy ra ngoài thì Bùi Văn L chạy ra theo. Lúc đó Từ Văn V chạy vào cửa nhà Nguyễn Văn H1 lấy được chiếc ghế băng bằng gỗ đi ra đứng gần Vũ Chí L và Bùi Văn L. Còn Nguyễn Đức D chạy ra đống gỗ gần đấy lấy một khúc gậy gỗ dài khoảng 30 đến 40 cm rồi chạy vào đứng ở phía đối diện với Giáp Văn D. Lúc này Giáp Văn D đang đứng ở giữa đường, tay vẫn cầm chiếc gậy rút, Vũ Chí L từ phía sau cầm dao bằng tay phải lao vào chém 01 nhát theo hướng từ phải sang trái trúng vào lưng của Giáp Văn D. Do bị chém bất ngờ, Giáp Văn D đã ngúi người xuống, khi Giáp Văn D đang ngẩng đầu nhổm dậy thì Từ Văn V lao vào dùng hai tay

cầm chiếc ghế băng đập một phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào đầu Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau và ngồi xuống thì Vũ Chí L chém tiếp một nhát nữa vào lưng của Giáp Văn D, Giáp Văn D định đứng dậy thì bị Từ Văn V dùng ghế băng đập tiếp một phát vào vai phải. Bị đánh liên tiếp, Giáp Văn D hơi khom người xuống, trên tay vẫn cầm gậy rút. Lúc này Nguyễn Đức D cầm khúc gậy gỗ lao vào dùng chân phải đạp một phát thẳng vào bụng của Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau ngồi xuống đường, dùng hai tay ôm đầu thì Bùi Văn L từ phía sau cH5y đến giật gậy rút từ tay Giáp Văn D Lm D ngã xuống đường rồi lại ngồi dậy. Lấy được gậy rút, Bùi Văn L đứng phía bên tay trái của Giáp Văn D, tay phải cầm gậy rút vụt hai phát vào vai và lưng của Giáp Văn D làm D đau và nằm xuống đường, Từ Văn V tiếp tục dùng ghế đập vào chân của Giáp Văn D một phát nữa.

Nguyễn TA đi theo Giáp Văn D và nhìn thấy D đánh nhau với nhóm của Vũ Chí L thì TA đỗ xe cách Giáp Văn D khoảng 15 đến 20 mét và vẫn ngồi trên xe, còn Tâm và C1 xuống xe nhặt gạch, đá ném về phía nhóm Vũ Chí L nhằm giải cứu cho D nhưng không trúng ai. Tâm nhặt được một đoạn gậy gỗ rồi cùng C1 lao vào định cứu D, Phạm Văn B thấy Tâm và C1 ném gạch, đá thì đã bỏ chạy và nhặt được 01 đoạn gậy gỗ rồi quay đuổi theo đánh Tâm 01 cái vào tay. Chu G thấy bị ném gạch thì cũng nhặt 01 viên gạch đuổi theo ném Tâm và C1 nhưng không trúng ai. Do bị đuổi đánh Tâm và C1 đã chạy ra chỗ TA đứng rồi cả ba lên xe bỏ chạy đi về hướng cầu Lục Nam.

Nhìn thấy Giáp Văn D bị đau nằm ở đường, nhóm của Vũ Chí L không đánh nữa. Từ Văn V và Nguyễn Đức D vứt lại ghế gỗ, gậy gỗ ở rìa đường, còn Vũ Chí L mang con dao vào để ở tường vành lao trước cửa nhà Nguyễn Văn H1 rồi mọi người đi về nhà. Trên đường về Bùi Văn L đưa cho B chiếc gậy rút đã lấy được của Giáp Văn D, khi về gần đến nhà B đã ném chiếc gậy đó xuống khu vườn chuối ngay trước cửa nhà mình. Còn Giáp Văn D đã được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, hồi 22 giờ cùng ngày Công an thị trấn Lục Nam đã đến hiện trường lập biên bản vụ việc và thu giữ được 01 xe mô tô biển kiểm soát 34M8- 2135 của anh Giáp Văn D; 01 tấm ván gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) dài 120cm, rộng 15cm; 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước (39x0,5)cm; 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước.

Ngày 08/02/2017 bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954 trú tại thôn L, xã L1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (L mẹ đẻ của anh Giáp Văn D) đã Lm đơn trình báo và đề nghị Công an huyện Lục Nam điều tra Lm rõ và xử lý các đối tượng đã gây thương tích cho anh Giáp Văn D theo quy định của pháp luật. Hồi 15 giờ 10 phút ngày 08/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Nam T1 hành xác định hiện trường đã phát hiện thu giữ tại trước cửa nhà Nguyễn Văn H1 ở Khu phố Vườn H, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam 01 con dao phay (chuôi cầm bằng gỗ) mà Vũ Chí L dùng chém anh Giáp Văn D.

Ngày 10/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam T1 hành truy tìm vật chứng và thu giữ được 01 chiếc gậy rút bằng kim loại, loại 03 khúc tại khu vườn chuối trước cửa nhà của Phạm Văn B thuộc thôn Hòn Ngọc, xã S, huyện Lục Nam. Bùi Văn L xác định đúng L chiếc gậy rút L đã lấy được của Giáp Văn D rồi đưa cho B.

Ngày 09/02/2017 Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D đến Công an huyện Lục Nam đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Ngày 16/3/2017, Cơ quan điều tra T1 hành thực nghiệm điều tra. Quá trình thực nghiệm, từng đối tượng đã diễn tả lại đúng diễn biến hành vi gây thương tích cho anh Giáp Văn D như nêu trên.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ban đầu ngày 09/02/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của Giáp Văn D như sau:

- Bệnh nhân kích thích vật vã.

- Vùng lưng có 02 vết thương, kích thước 08cm, đã khâu tại y tế cơ sở.

- Gãy xương quay trái đã nẹp cẳng bàn tay trái.

- CT-Scanner: Đụng dập tụ máu trong não vùng trán trái. Tụ máu dưới màng cứng vùng trán- thái dương trái. Tụ khí nội sọ vùng trán trái. Chảy máu koang dưới nhện vùng trán và thái dương trái. Vỡ xương trán và xương thái dương trái. Tụ khí trong phần mềm vùng lưng- thắt lưng hai bên.

X- quang: Gãy 1/3 trên xương quay trái.

Ngày 13/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % tổn H5i sức khỏe của Giáp Văn D. Ngày 15/02/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang đã có Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 7618/17/TgT, xác định:

- Thương tích vết sẹo mổ hình vòng cung vùng trán - đỉnh – thái dương trái + CT sọ não: Ổ máu tụ dưới màng cứng cấp vùng trán- thái dương trái, chảy máu khoang dưới nhện vùng trán và thái dương trái, đường vỡ xương trần ổ mắt trái kích thước ~ 26mm và đường vỡ xương trán đỉnh trái dài ~ 30mm: 44%.

- Thương tích vết thương đang liền sẹo vùng lưng kích thước (9x0,1)cm: 04%.

- Thương tích vết thương đang liền sẹo vùng lưng kích thước (3x0,1)cm: 01%.

- Thương tích gãy 1/3 trên xương quay trái: 06%.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Giáp Văn D do thương tích gây nên hiện tại L 50% (Năm mươi phần trăm).

Vật gây thương tích: Thương tích 02 vết thương đang liền sẹo vùng lưng: Do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích; Các thương tích vết sẹo mổ hình vòng cung vùng trán - đỉnh - thái dương trái, bó bột rạch dọc cánh -

cẳng - bàn tay trái: Do vật cứng gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình các bị cáo đã đến gặp anh gia đình anh Giáp Văn D thăm hỏi, xin lỗi và xin được bồi thường chi phí viện phí và tổn hại sức khỏe. Bà H và anh Giáp Văn D yêu cầu các đối tượng phải bồi thường chi phí viện phí và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền L 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Đến nay các gia đình đã bồi thường cho anh Giáp Văn D được tổng số tiền L 90.000.000đ, trong đó: Vũ Chí L 30.000.000đ; Từ Văn V 30.0000.000đ; Bùi Văn L 17.000.000đ và Nguyễn Đức D 13.000.000đ. Bà Nguyễn Thị H và anh Giáp Văn D tiếp tục yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại. Anh Giáp Văn D có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Từ Văn V và Vũ Chí L.

Vật chứng của vụ án: Ngày 08/02/2017 Công an thị trấn Lục Nam bàn giao hồ sơ và toàn bộ vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H2ện Lục Nam gồm: 01 xe máy Wave màu đỏ nhãn hiệu ACUMEN có BKS: 34M8- 2135, 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120x15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39x0,5cm, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42x0,5cm.

Sau khi các đối tượng ra đầu thú đã giao nộp xe mô tô mà các đối tượng sử dụng vào tối ngày 01/02/2017 gồm: Nguyễn TA giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 113.07, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Xanh - Trắng, số khung: 5P10EY419671, số máy: 55P1419693; Chu G giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 438.57, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Trắng – Đen – Bạc, số khung: 125XFY140284, số máy: HC12E7140335; Từ Văn V giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 429.83; nhãn hiệu YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Xanh – Bạc, số khung: 0610GY185386, số máy: G3D4E198294; Vũ Chí L giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 104.72, nhãn hiệu HONDA, số loại SUPERDREDAM, màu sơn: Nâu, số khung: AY373847, số máy: 1673877; Trần Văn H2 giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 10306 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Trắng – Đen – Bạc, số khung: DY321329, số máy: 5320591.

Quá trình điều tra xét thấy 05 chiếc xe mô tô không liên quan đến vụ án, ngày 24/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 30 trả lại cho chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34 M8 - 2135, Nhãn hiệu: ACUMEN, Loại xe: Wave, Màu sơn: màu đỏ của Giáp Văn D do bị mất giấy đăng ký xe chưa Lm thủ tục cấp lại. Khi nào có đủ giấy tờ Cơ quan điều tra sẽ giải quyết sau. Số vật chứng còn lại đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Lục Nam.

Các đối tượng Phạm Văn B; Bùi Văn T; Nguyễn Đức T3; Trần Văn H2; Chu G; Nguyễn TA; Phạm Trọng Tâm và Đào Văn C1 có mặt tại nơi xảy ra vụ án. Riêng các đối tượng Nguyễn TA; Nguyễn Đức T3 và Trần Văn H2 không tham gia đuổi đánh nhau, khi thấy sự việc đã bỏ chạy, không tham gia gì do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam không đặt vấn đề xử lý. Còn Các đối tượng Phạm Trọng Tâm, Đào

Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T không trực tiếp tham gia đánh anh Giáp Văn D nhưng đã có hành vi đuổi đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng. Ngày 06/10/2017, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với: Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng theo Điểm: b, Khoản: 1, Điều: 5 Nghị Định số: 167/CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân nh□đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 88/KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L, Nguyễn Đức D pH5m tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam sau khi trình bày lời luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L, Nguyễn Đức D phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điều luật và xử phạt với các bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Vũ Chí L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Từ Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm e khoản 1 Điều 50 bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Bùi Văn L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Đức D từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120 x 15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39 x 0,5, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42 x 0,5cm, 01 co dao (loại dao phay) dài 40cm có chuôi cầm bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, bản rộng 7,5cm; 01 gậy rút bằng kim loại (loại ba khúc), có chiều dài 50cm, phần tay cầm có quấn băng dính màu đen, phần đầu gậy có lỗ hình tròn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22 giờ ngày 01/02/2017, tại đường tỉnh lộ 293 thuộc khu phố Tràng, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do có lời qua T1g lại từ trước nên Giáp Văn D đã dùng gậy rút bằng kim loại có 03 khúc gậy rút đánh nhóm của Vũ Chí L thì Vũ Chí L có nhặt gạch, đá ném về phía D nhưng không trúng. Sau đó, Vũ Chí L đã dùng 01 con dao phay dài 40cm, có chuôi bằng gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, chỗ rộng nhất L 7,5cm chém 01 nhát vào lưng của Giáp Văn D; Từ Văn V lấy một chiếc ghế băng bằng gỗ có kích thước 120x15cm đập một phát vào đầu Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau và ngồi xuống thì Vũ Chí L chém tiếp một nhát nữa vào lưng của Giáp Văn D, Giáp Văn D định đứng dậy thì bị Từ Văn V dùng ghế băng đập tiếp một phát vào vai phải. Lúc này Nguyễn Đức D cầm khúc gậy gỗ lao vào dùng chân phải đạp một phát thẳng vào bụng của Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau ngồi xuống đường, dùng hai tay ôm đầu thì Bùi Văn L từ phía sau chạy đến giật gậy rút từ tay Giáp Văn D làm D ngã xuống đường rồi lại ngồi dậy. Lấy được gậy rút, Bùi Văn L đứng phía bên tay trái của Giáp Văn D, tay phải cầm gậy rút vụt hai phát vào vai và lưng của Giáp Văn D làm D đau và nằm xuống đường, Từ Văn V tiếp tục dùng ghế đập vào chân của Giáp Văn D một phát nữa. Hậu quả anh Giáp Văn D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên L 50% (Năm mươi phần trăm).

[2]. Căn cứ vào biên bản xác minh hiện trường; bản tự khai, lời khai khai của các bị cáo; lời khai của người bị hại, người Lm chứng; biên bản thực nghiệm điều tra; giấy chứng nhận thương tích ban đầu, kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng thu giữ được; lời khai của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, đã đủ căn cứ xác định hành vi của Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Hành vi của các bị cáo L nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo Đ riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[4]. Về vai trò của từng bị cáo: Đây L vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt, không có người chỉ H2, cầm đầu. Bị cáo Vũ Chí L có vai trò tích cực, L người tấn công anh D trước tiên; bị cáo Từ Văn V không không gây mâu thuẫn, nhưng chủ động tìm hung khí tấn công

anh D, tỷ lệ gây tổn hại cơ thể cho anh D chủ yếu do bị cáo Từ Văn V và Vũ Chí L gây ra nên bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V giữ vai trò chính; bị cáo Bùi Văn L không có mâu thuẫn, nhưng sau khi được Vũ Chí L thông báo đã dùng gậy rút vụt vào lưng và vai anh D nên giữ vai trò thứ hai; bị cáo Nguyễn Đức D có hành vi giúp sức các bị cáo, dùng chân đạp vào bụng anh D nên giữ vai trò thứ yếu.

[5]. Về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi gây tổn thương cơ thể cho anh D các bị cáo tích cực vận động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh D nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; các bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình; người bị hại anh Giáp Văn D có đơn và tại phiên tòa anh xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; gia đình bị cáo Vũ Chí L thờ cúng ông nội L liệt sĩ; gia đình bị cáo Từ Văn V đang nuôi dưỡng ông nội L thương binh hạng 4/4, ông nội được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; các bị cáo thực hiện hành vi gây tổn thương cơ thể cho anh D cũng một phần có lỗi của anh D đã tấn công Vũ Chí L trước. Đây L các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về nhân thân: Các bị cáo L người có nhân thân tốt.

[6]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo Đ, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Đức D không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ giáo Đ bị cáo trở thành công dân tốt.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong gai đoạn điều tra, truy tố gia đình các bị cáo đã tự nguyện bị bồi thường cho người bị hại được 90.000.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, người bị hại là anh Giáp Văn D và mẹ anh D L bà Nguyễn Thị H, đại diện gia đình các bị cáo xác nhận gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh D tổng số tiền là 133.000.000 đ (một trăm ba mươi ba triệu đồng), anh D, bà H không yêu cầu các bi cáo phải bồi thường thêm. Đại diện gia đình các bị cáo có mặt tại phiên tòa không yêu cầu các bị cáo phải hoàn lại số tiền gia đình đã bỏ ra bồi thường cho người bị hại; các bị cáo, đại diện gia đình các bị cáo không yêu cầu các bị cáo khác phải hoàn lại số tiền chênh lệch giữa các gia đình đã bồi thường cho người bị hại nên Hộ đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng: 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120 x 15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39 x 0,5, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42 x 0,5cm, 01 co dao (loại dao phay) dài 40cm có chuôi cầm

bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, bản rộng 7,5cm; 01 gậy rút bằng kim loại (loại ba khúc), có chiều dài 50cm, phần tay cầm có quấn băng dính màu đen, phần đầu gậy có lỗ hình tròn giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Đối với PH5m Văn B; Bùi Văn T; Nguyễn Đức T3; Trần Văn H2; Chu G; Nguyễn TA; Phạm Trọng Tâm và Đào Văn C1 có mặt tại nơi xảy ra vụ án. Nguyễn TA; Nguyễn Đức T3 và Trần Văn H2 không tham gia đuổi đánh nhau, khi thấy sự việc đã bỏ chạy, không tham gia gì do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam không đặt vấn đề xử lý. Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T không trực tiếp tham gia đánh anh Giáp Văn D nhưng đã có hành vi đuổi đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng. Ngày 06/10/2017, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với: Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng theo Điểm: b, Khoản: 1, Điều: 5 Nghị Định số: 167/CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo phạm tội Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Vũ Chí L 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/02/2017 đến 17/03/2017).

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Từ Văn V 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/02/2017 đến 17/03/2017).

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bùi Văn L 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/02/2017 đến 17/03/2017).

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 20, Điều 53, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Đức D 02 năm 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện Lục Nam giám sát, giáo Đ trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120 x 15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39 x 0,5, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42 x 0,5cm, 01 co dao (loại dao phay) dài 40cm có chuôi cầm bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, bản rộng 7,5cm; 01 gậy rút bằng kim loại (loại ba khúc), có chiều dài 50cm, phần tay cầm có quấn băng dính màu đen, phần đầu gậy có lỗ hình tròn.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L, Nguyễn Đức D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dan sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *Người bị H5i;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Công an huyện Lục Nam;*
- *Chi cục THADS huyện Lục Nam;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Huân

TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 16/2018/HSST
Ngày 26- 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H2ện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Hải- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20, 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Vũ Chí L, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1998 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Tr, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Chí Đ và bà Phạm Thị Hảo; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên Từ Văn V, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1998 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Minh T và bà Hoàng Thị Dung; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại tại (có mặt).

3. Họ và tên: Bùi Văn L, sinh ngày 07 tháng 3 năm 1996 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi văn T1 và bà Nguyễn Thị Liên; chưa có vợ, con; tiền án, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

4 . Họ và tên: Nguyễn Đức D, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1998 tại xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn G. xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T2 và bà Trần Thị Mến; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến ngày 17/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

Người bị H5i: Anh Giáp Văn D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B3, xã D4, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn L, xã L1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Anh Vũ Chí Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Tr, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu Vườn H, TT Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Từ Minh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

- Anh Từ Thanh T1, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Trần Văn H2, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Khuyên, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Bùi Văn T1, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (có mặt);

- Anh Chu G, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt);

- Anh Nguyễn TA, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn C2, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 01/02/2017 Từ Văn V, sinh năm 1998, trú tại Thôn Ng, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tổ chức sinh nhật và mời một số bạn bè đến nhà ăn cơm và uống rượu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì ăn, uống xong, Từ Văn V cùng các bạn rủ nhau đến quán Karaoke An Khang ở gần ngã tư thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam để hát gồm có: Vũ Chí L, sinh năm 1998 và Bùi Văn T, sinh năm 1998, trú tại thôn Tr; Chu G sinh năm 1998 và Nguyễn Đức T3 sinh năm 2000, trú tại thôn G; Nguyễn Đức D, sinh năm 1998, trú tại thôn Ng; Phạm Văn B sinh năm 1996, trú tại thôn Đằng; Trần Văn H2 sinh năm 1998, trú tại thôn Kuyên, cùng xã S, H2ện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì cả nhóm không hát nữa mà tiếp tục rủ nhau lên khu Tượng đài gần cổng Cung văn hoá thiếu nhi huyện Lục Nam để uống nước. Lúc này Từ Văn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 438.57 chở Bùi Văn T đi trước, khi đến đoạn đường rẽ vào UBND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì gặp Nguyễn TA sinh năm 1995, trú tại thôn C2, xã B2, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô Exciter biển kiểm soát 98F1- 113.07 đi cùng chiều, chở sau L Phạm Trọng Tâm sinh năm 1994, ở cùng thôn với TA và Đào Văn C1 sinh

năm 1996 trú tại thôn Đào Lạng, xã B2, H2ện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Khi V và T đi đến gần thì Phạm Trọng Tâm cười và kêu "hú, hú", thấy vậy T nhìn về phía nhóm của Tâm cười và chửi "Cười cái đ. mẹ mày". Nghe thấy nhóm của T chửi, Nguyễn TA điều khiển xe vượt lên trước xe của V và T. Khi vượt lên Tâm bảo V và T L "Vào đây uống nước" rồi Nguyễn TA rẽ vào quán ngô nướng ngay gần cổng Cung văn hoá thiếu nhi huyện Lục Nam, V và T cũng rẽ vào quán này và ngồi gần bàn với nhóm của T. Một lúc sau thì Vũ Chí L, Chu G, Nguyễn Đức T3, Nguyễn Đức D, Phạm Văn B và Trần Văn H2 đến rồi vào quán ngồi uống nước cùng với V và T. Lúc này T nhìn sang nhóm của TA đang ngồi ăn ngô ở bàn gần đó và nói với mọi người L "Mấy thằng bên kia thích đánh nhau". Nghe T nói vậy, Vũ Chí L đã đứng dậy đi đến bàn của TA, Tâm, C1 và nói "Thằng nào thích đánh nhau gặp tao L S đây", nhưng không thấy ai nói gì nên Vũ Chí L lại quay về bàn uống nước. Thấy nhóm của L đông người và gây mâu thuẫn, C1 đã lấy điện thoại của Tâm gọi cho Giáp Văn D, sinh năm 1985 ở thôn B3, xã D4, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. C1 nói với D L có người bắt nạt và rủ D lên Tượng đài ăn ngô nướng. Hôm đó Giáp Văn D về chơi tại nhà mẹ đẻ L bà Nguyễn Thị H ở thôn H5, xã L1 huyện Lục Nam, sau khi nhận được điện thoại của C1, D đi xe mô tô biển kiểm soát 34M8 - 2135 một mình đến rồi vào ngồi cùng bàn với TA, C1 và Tâm. Tại đây C1 nói với D "Bọn uống nước ở bàn bên kia vừa sang xích mích", D bảo L "Thế à" rồi cùng ngồi ăn ngô nướng. Một lúc sau nhóm của Vũ Chí L đứng dậy đi về, khi đi qua chỗ nhóm TA đang ngồi thì Vũ Chí L nói "Đánh được thì đánh, không đánh được thì thôi đi về", thì Giáp Văn D bảo "Hết tiền thì về đi". Vũ Chí L không nói gì rồi cùng các bạn ra lấy xe đi về, V một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 98E1-438.57, Giang đi xe mô tô Exciter biển kiểm soát 98E1- 429.83 của V kèm L, D đi xe mô tô biển kiểm soát 98M3 - 9650 kèm T3, T đi xe mô tô Dream biển kiểm soát 98F1-104.72 của L kèm B, H2 đi xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 103.06 một mình. Ngay lúc đó nhóm của TA cũng đứng dậy trả tiền rồi về, Giáp Văn D đi ra lấy trong cốp xe máy biển số 34M8- 2135 của mình 01 chiếc gậy rút bằng kim loại có 3 đoạn đút và túi quần rồi điều khiển xe đi trước, còn TA đi xe máy kèm C1 và Tâm đi phía sau. Nhìn thấy nhóm của Vũ Chí L đi về hướng ngã ba Chằm, xã Tiên H1 sang thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì Giáp Văn D đi theo. Khi đi qua ngã ba Chằm, gần đến nhà nghỉ Thảo Nguyên thuộc thôn Kỳ Anh, xã Tiên H1, huyện Lục Nam thì Giáp Văn D đuổi kịp nhóm của Vũ Chí L. Giáp Văn D điều khiển xe vượt lên và dùng tay lấy gậy rút từ trong người ra, do bị vướng gậy và lái xe bằng một tay không vững lên D bị ngã xe. Nhìn thấy D bị ngã đổ xe ra rìa đường thì nhóm của Vũ Chí L vượt lên và bỏ chạy theo hướng về thị trấn Lục Nam. TA chở C1 và Tâm đi sau về đến ngã ba Chằm thì thấy Giáp Văn D đi thẳng đường tỉnh lộ 293 sang thị trấn Lục Nam nên đã đi theo. Khi đi đến gần nhà nghỉ Thảo Nguyên, nhìn thấy D đang dựng xe, C1 có hỏi D "Bị Lm sao?", D không nói gì và cầm chiếc gậy rút trên tay tiếp tục điều khiển xe đuổi theo nhóm của Vũ Chí L về hướng thị trấn Lục Nam. TA, C1 và Tâm đi theo phía sau D.

Nhóm của Vũ Chí L đi về qua cây xăng thị trấn Lục Nam thì phát hiện thấy Giáp Văn D vẫn đuổi theo phía sau, khi về đến khu nghĩa trang Mả Rô, gần đường rẽ vào xã S thì nhóm của Vũ Chí L đỗ xe lại. Lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày, Giáp Văn D đi đến vị trí nhóm của Vũ Chí L đang đứng thì xuống xe rồi cầm đoạn gậy rút lao vào vụt nhóm của Vũ Chí L. Nhìn thấy đánh nhau, Bùi Văn H2 sợ nên đã chạy ra lấp vào chiếc biển quảng cáo cạnh đường, Nguyễn Đức T3 thì chạy vào một nhà dân, còn Bùi Văn T chạy về phía đống gỗ gần đó. Bị Giáp Văn D cầm gậy vụt thì Vũ Chí L có nhặt gạch, đá ném về phía D nhưng không trúng. Giáp Văn D tiếp tục cầm gậy bằng tay phải vụt trúng vào tay và cổ của Vũ Chí L. Lúc này, Vũ Chí L chạy vào nhà Nguyễn Văn H1, sinh năm 1995 ở bên phải đường theo hướng thị trấn Lục Nam đi xã Nghĩa Phương thì gặp Bùi Văn L, sinh năm 1996 nhà ở thôn G, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đang chơi ở đó. Vũ Chí L đã nói với Bùi Văn L L "Tao bị chúng nó đánh" rồi Vũ Chí L đi tìm vũ khí để đánh trả. Vũ Chí L chạy vào buồng ngủ nhà Nguyễn Văn H1 thì thấy dưới gầm giường có 01 con dao phay dài 40cm, có chuôi bằng gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, chỗ rộng nhất L 7,5cm. Vũ Chí L cầm con dao rồi chạy ra ngoài thì Bùi Văn L chạy ra theo. Lúc đó Từ Văn V chạy vào cửa nhà Nguyễn Văn H1 lấy được chiếc ghế băng bằng gỗ đi ra đứng gần Vũ Chí L và Bùi Văn L. Còn Nguyễn Đức D chạy ra đống gỗ gần đấy lấy một khúc gậy gỗ dài khoảng 30 đến 40 cm rồi chạy vào đứng ở phía đối diện với Giáp Văn D. Lúc này Giáp Văn D đang đứng ở giữa đường, tay vẫn cầm chiếc gậy rút, Vũ Chí L từ phía sau cầm dao bằng tay phải lao vào chém 01 nhát theo hướng từ phải sang trái trúng vào lưng của Giáp Văn D. Do bị chém bất ngờ, Giáp Văn D đã ngúi người xuống, khi Giáp Văn D đang ngẩng đầu nhổm dậy thì Từ Văn V lao vào dùng hai tay cầm chiếc ghế băng đập một phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào đầu Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau và ngồi xuống thì Vũ Chí L chém tiếp một nhát nữa vào lưng của Giáp Văn D, Giáp Văn D định đứng dậy thì bị Từ Văn V dùng ghế băng đập tiếp một phát vào vai phải. Bị đánh liên tiếp, Giáp Văn D hơi khom người xuống, trên tay vẫn cầm gậy rút. Lúc này Nguyễn Đức D cầm khúc gậy gỗ lao vào dùng chân phải đạp một phát thẳng vào bụng của Giáp Văn D Lm Giáp Văn D bị đau ngồi xuống đường, dùng hai tay ôm đầu thì Bùi Văn L từ phía sau chạy đến giật gậy rút từ tay Giáp Văn D làm D ngã xuống đường rồi lại ngồi dậy. Lấy được gậy rút, Bùi Văn L đứng phía bên tay trái của Giáp Văn D, tay phải cầm gậy rút vụt hai phát vào vai và lưng của Giáp Văn D làm D đau và nằm xuống đường, Từ Văn V tiếp tục dùng ghế đập vào chân của Giáp Văn D một phát nữa.

Nguyễn TA đi theo Giáp Văn D và nhìn thấy D đánh nhau với nhóm của Vũ Chí L thì TA đỗ xe cách Giáp Văn D khoảng 15 đến 20 mét và vẫn ngồi trên xe, còn Tâm và C1 xuống xe nhặt gạch, đá ném về phía nhóm Vũ Chí L nhằm giải cứu cho D nhưng không trúng ai. Tâm nhặt được một đoạn gậy gỗ rồi cùng C1 lao vào định cứu D, Phạm Văn B thấy Tâm và C1 ném gạch, đá thì đã bỏ chạy và nhặt được 01 đoạn gậy gỗ rồi quay đuổi theo đánh Tâm 01 cái vào tay. Chu G thấy bị ném gạch thì cũng nhặt 01 viên gạch đuổi theo ném Tâm và C1 nhưng không trúng ai. Do bị đuổi đánh

Tâm và C1 đã chạy ra chỗ TA đứng rồi cả ba lên xe bỏ chạy đi về hướng cầu Lục Nam.

Nhìn thấy Giáp Văn D bị đau nằm ở đường, nhóm của Vũ Chí L không đánh nữa. Từ Văn V và Nguyễn Đức D vứt lại ghế gỗ, gậy gỗ ở rìa đường, còn Vũ Chí L mang con dao vào để ở tường vành lao trước cửa nhà Nguyễn Văn H1 rồi mọi người đi về nhà. Trên đường về Bùi Văn L đưa cho B chiếc gậy rút đã lấy được của Giáp Văn D, khi về gần đến nhà B đã ném chiếc gậy đó xuống khu vườn chuối ngay trước cửa nhà mình. Còn Giáp Văn D đã được người dân đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, hồi 22 giờ cùng ngày Công an thị trấn Lục Nam đã đến hiện trường lập biên bản vụ việc và thu giữ được 01 xe mô tô biển kiểm soát 34M8- 2135 của anh Giáp Văn D; 01 tấm ván gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) dài 120cm, rộng 15cm; 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước (39x0,5)cm; 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước.

Ngày 08/02/2017 bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954 trú tại thôn L, xã L1, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (L mẹ đẻ của anh Giáp Văn D) đã Lm đơn trình báo và đề nghị Công an huyện Lục Nam điều tra làm rõ và xử lý các đối tượng đã gây thương tích cho anh Giáp Văn D theo quy định của pháp luật. Hồi 15 giờ 10 phút ngày 08/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Nam T1 hành xác định hiện trường đã phát hiện thu giữ tại trước cửa nhà Nguyễn Văn H1 ở Khu phố Vườn H, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam 01 con dao phay (chuôi cầm bằng gỗ) mà Vũ Chí L dùng chém anh Giáp Văn D.

Ngày 10/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H2ện Lục Nam T1 hành truy tìm vật chứng và thu giữ được 01 chiếc gậy rút bằng kim loại, loại 03 khúc tại khu vườn chuối trước cửa nhà của Phạm Văn B thuộc thôn Hòn Ngọc, xã S, huyện Lục Nam. Bùi Văn L xác định đúng L chiếc gậy rút L đã lấy được của Giáp Văn D rồi đưa cho B.

Ngày 09/02/2017 Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D đến Công an H2ện Lục Nam đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Ngày 16/3/2017, Cơ quan điều tra T1 hành thực nghiệm điều tra. Quá trình thực nghiệm, từng đối tượng đã diễn tả lại đúng diễn biến hành vi gây thương tích cho anh Giáp Văn D như nêu trên.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ban đầu ngày 09/02/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của Giáp Văn D như sau:

- Bệnh nhân kích thích vật vã.

- Vùng lưng có 02 vết thương, kích thước 08cm, đã khâu tại y tế cơ sở.

- Gãy xương quay trái đã nẹp cẳng bàn tay trái.

- CT-Scanner: Đụng dập tụ máu trong não vùng trán trái. Tụ máu dưới màng cứng vùng trán- thái dương trái. Tụ khí nội sọ vùng trán trái. Chảy máu kHng dưới nhện vùng trán và thái dương trái. Vỡ xương trán và xương thái dương trái. Tụ khí trong phần mềm vùng lưng- thắt lưng hai bên.

X- quang: Gãy 1/3 trên xương quay trái.

Ngày 13/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của Giáp Văn D. Ngày 15/02/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang đã có Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 7618/17/TgT, xác định:

- Thương tích vết sẹo mổ hình vòng cung vùng trán - đỉnh – thái dương trái + CT sọ não: Ổ máu tụ dưới màng cứng cấp vùng trán- thái dương trái, chảy máu koang dưới nhện vùng trán và thái dương trái, đường vỡ xương trần ổ mắt trái kích thước ~ 26mm và đường vỡ xương trán đỉnh trái dài ~ 30mm: 44%.

- Thương tích vết thương đang liền sẹo vùng lưng kích thước (9x0,1)cm: 04%.

- Thương tích vết thương đang liền sẹo vùng lưng kích thước (3x0,1)cm: 01%.

- Thương tích gãy 1/3 trên xương quay trái: 06%.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Giáp Văn D do thương tích gây nên hiện tại L 50% (Năm mươi phần trăm).

Vật gây thương tích: Thương tích 02 vết thương đang liền sẹo vùng lưng: Do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích; Các thương tích vết sẹo mổ hình vòng cung vùng trán - đỉnh - thái dương trái, bó bột rạch dọc cánh - cẳng - bàn tay trái: Do vật cứng gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình các bị cáo đã đến gặp anh gia đình anh Giáp Văn D thăm hỏi, xin lỗi và xin được bồi thường chi phí viện phí và tổn hại sức khỏe. Bà H và anh Giáp Văn D yêu cầu các đối tượng phải bồi thường chi phí viện phí và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền L 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Đến nay các gia đình đã bồi thường cho anh Giáp Văn D được tổng số tiền là 90.000.000đ, trong đó: Vũ Chí L 30.000.000đ; Từ Văn V 30.0000.000đ; Bùi Văn L 17.000.000đ và Nguyễn Đức D 13.000.000đ. Bà Nguyễn Thị H và anh Giáp Văn D tiếp tục yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại. Anh Giáp Văn D có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Từ Văn V và Vũ Chí L.

Vật chứng của vụ án: Ngày 08/02/2017 Công an thị trấn Lục Nam bàn giao hồ sơ và toàn bộ vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H2ện Lục Nam gồm: 01 xe máy Wave màu đỏ nhãn hiệu ACUMEN có BKS: 34M8- 2135, 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120x15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39x0,5cm, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42x0,5cm.

Sau khi các đối tượng ra đầu thú đã giao nộp xe mô tô mà các đối tượng sử dụng vào tối ngày 01/02/2017 gồm: Nguyễn TA giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 113.07, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Xanh - Trắng, số khung: 5P10EY419671, số máy: 55P1419693; Chu G giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 438.57, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Trắng – Đen – Bạc, số khung: 125XFY140284, số máy: HC12E7140335; Từ Văn V giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98E1- 429.83; nhãn hiệu YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: Xanh – Bạc, số khung: 0610GY185386, số máy: G3D4E198294; Vũ Chí L giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 104.72, nhãn hiệu HONDA, số loại SUPERDREDAM, màu sơn: Nâu, số khung: AY373847, số máy: 1673877; Trần Văn H2 giao nộp xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 10306 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn Trắng – Đen – Bạc, số khung: DY321329, số máy: 5320591.

Quá trình điều tra xét thấy 05 chiếc xe mô tô không liên quan đến vụ án, ngày 24/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 30 trả lại cho chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34 M8 - 2135, Nhãn hiệu: ACUMEN, Loại xe: Wave, Màu sơn: màu đỏ của Giáp Văn D do bị mất giấy đăng ký xe chưa làm thủ tục cấp lại. Khi nào có đủ giấy tờ Cơ quan điều tra sẽ giải quyết sau. Số vật chứng còn lại đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Lục Nam.

Các đối tượng Phạm Văn B; Bùi Văn T; Nguyễn Đức T3; Trần Văn H2; Chu G; Nguyễn TA; Phạm Trọng Tâm và Đào Văn C1 có mặt tại nơi xảy ra vụ án. Riêng các đối tượng Nguyễn TA; Nguyễn Đức T3 và Trần Văn H2 không tham gia đuổi đánh nhau, khi thấy sự việc đã bỏ chạy, không tham gia gì do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam không đặt vấn đề xử lý. Còn Các đối tượng Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T không trực tiếp tham gia đánh anh Giáp Văn D nhưng đã có hành vi đuổi đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng. Ngày 06/10/2017, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với: Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng theo Điểm: b, Khoản: 1, Điều: 5 Nghị Định số: 167/CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân nh□đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 88/KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L, Nguyễn Đức D phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam sau khi trình bày lời luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung

bản cáo trạng và tuyên bố các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L, Nguyễn Đức D phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điều luật và xử phạt với các bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Vũ Chí L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Từ Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm e khoản 1 Điều 50 bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Bùi Văn L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, 53, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Đức D từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120 x 15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39 x 0,5, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42 x 0,5cm, 01 co dao (loại dao phay) dài 40cm có chuôi cầm bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, bản rộng 7,5cm; 01 gậy rút bằng kim loại (loại ba khúc), có chiều dài 50cm, phần tay cầm có quấn băng dính màu đen, phần đầu gậy có lỗ hình tròn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22 giờ ngày 01/02/2017, tại đường tỉnh lộ 293 thuộc khu phố Tràng, thị trấn Lục Nam, H2ện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do có lời qua tiếng lại từ trước nên Giáp Văn D đã dùng gậy rút bằng kim loại có 03 khúc gậy rút đánh nhóm của Vũ Chí L thì Vũ Chí L có nhặt gạch, đá ném về phía D nH1 không trúng. Sau đó, Vũ Chí L đã dùng 01 con dao phay dài 40cm, có chuôi bằng gỗ dài 12,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27,5cm, chỗ rộng nhất L 7,5cm chém 01 nhát vào lưng của Giáp Văn D; Từ Văn V lấy một chiếc ghế băng bằng gỗ có kích thước 120x15cm đập một phát vào đầu Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau và ngồi xuống thì Vũ Chí L chém tiếp một nhát nữa vào lưng của Giáp Văn D, Giáp Văn D định đứng dậy thì bị Từ Văn V dùng ghế băng đập tiếp một phát vào vai phải. Lúc này Nguyễn Đức D cầm

khúc gậy gỗ lao vào dùng chân phải đạp một phát thẳng vào bụng của Giáp Văn D làm Giáp Văn D bị đau ngồi xuống đường, dùng hai tay ôm đầu thì Bùi Văn L từ phía sau chạy đến giật gậy rút từ tay Giáp Văn D làm D ngã xuống đường rồi lại ngồi dậy. Lấy được gậy rút, Bùi Văn L đứng phía bên tay trái của Giáp Văn D, tay phải cầm gậy rút vụt hai phát vào vai và lưng của Giáp Văn D Lm D đau và nằm xuống đường, Từ Văn V tiếp tục dùng ghế đập vào chân của Giáp Văn D một phát nữa. Hậu quả anh Giáp Văn D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên L 50% (Năm mươi phần trăm).

[2]. Căn cứ vào biên bản xác minh hiện trường; bản tự khai, lời khai khai của các bị cáo; lời khai của người bị hại, người Lm chứng; biên bản thực nghiệm điều tra; giấy chứng nhận thương tích ban đầu, kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng thu giữ được; lời khai của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, đã đủ căn cứ xác định hành vi của Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Hành vi của các bị cáo L nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo Đ riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[4]. Về vai trò của từng bị cáo: Đây L vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt, không có người chỉ H2, cầm đầu. Bị cáo Vũ Chí L có vai trò tích cực, L người tấn công anh D trước tiên; bị cáo Từ Văn V không không gây mâu thuẫn, nhưng chủ động tìm hung khí tấn công anh D, tỷ lệ gây tổn H5i cơ thể cho anh D chủ yếu do bị cáo Từ Văn V và Vũ Chí L gây ra nên bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V giữ vai trò chính; bị cáo Bùi Văn L không có mâu thuẫn, nhưng sau khi được Vũ Chí L thông báo đã dùng gậy rút vụt vào lưng và vai anh D nên giữ vai trò thứ hai; bị cáo Nguyễn Đức D có hành vi giúp sức các bị cáo, dùng chân đạp vào bụng anh D nên giữ vai trò thứ yếu.

[5]. Về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi gây tổn thương cơ thể cho anh D các bị cáo tích cực vận động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh D nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; các bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi pH5m tội của mình; người bị hại anh Giáp Văn D có đơn và tại phiên tòa anh xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; gia đình bị cáo Vũ Chí L thờ cúng ông nội L liệt sĩ; gia đình bị cáo Từ Văn V đang nuôi dưỡng ông nội L thương binh hạng 4/4, ông nội

được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; các bị cáo thực hiện hành vi gây tổn thương cơ thể cho anh D cũng một phần có lỗi của anh D đã tấn công Vũ Chí L trước. Đây L các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về nhân thân: Các bị cáo L người có nhân thân tốt.

[6]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi pH5m tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo Đ, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Đức D không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ giáo Đ bị cáo trở thành công dân tốt.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong gai đoạn điều tra, truy tố gia đình các bị cáo đã tự nguyện bị bồi thường cho người bị hại được 90.000.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, người bị H5i L anh Giáp Văn D và mẹ anh D L bà Nguyễn Thị H, đại diện gia đình các bị cáo xác nhận gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh D tổng số tiền L 133.000.000 đ (một trăm ba mươi ba triệu đồng), anh D, bà H không yêu cầu các bi cáo phải bồi thường thêm. Đại diện gia đình các bị cáo có mặt tại phiên tòa không yêu cầu các bị cáo phải hoàn lại số tiền gia đình đã bỏ ra bồi thường cho người bị hại; các bị cáo, đại diện gia đình các bị cáo không yêu cầu các bị cáo khác phải hoàn lại số tiền chênh lệch giữa các gia đình đã bồi thường cho người bị hại nên Hộ đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về vật chứng: 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120 x 15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39 x 0,5, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42 x 0,5cm, 01 co dao (loại dao phay) dài 40cm có chuôi cầm bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, bản rộng 7,5cm; 01 gậy rút bằng kim loại (loại ba khúc), có chiều dài 50cm, phần tay cầm có quấn băng dính màu đen, phần đầu gậy có lỗ hình tròn giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Đối với Phạm Văn B; Bùi Văn T; Nguyễn Đức T3; Trần Văn H2; Chu G; Nguyễn TA; Phạm Trọng Tâm và Đào Văn C1 có mặt tại nơi xảy ra vụ án. Nguyễn TA; Nguyễn Đức T3 và Trần Văn H2 không tham gia đuổi đánh nhau, khi thấy sự việc đã bỏ chạy, không tham gia gì do vậy Cơ quan CSĐT Công an H2ện Lục Nam không đặt vấn đề xử lý. Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T không trực tiếp tham gia đánh anh Giáp Văn D nhưng đã có hành vi đuổi đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng. Ngày 06/10/2017, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với: Phạm Trọng Tâm, Đào Văn C1, Chu G, Phạm Văn B và Bùi Văn T về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng theo Điểm: b, Khoản: 1, Điều: 5 Nghị Định số: 167/CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ L đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L và Nguyễn Đức D phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Vũ Chí L 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/02/2017 đến 17/03/2017).

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Từ Văn V 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/02/2017 đến 17/03/2017).

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bùi Văn L 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ số ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/02/2017 đến 17/03/2017).

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 20, Điều 53, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Đức D 02 năm 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện Lục Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 miếng gỗ (một mặt màu xanh, một mặt màu gỗ) có kích thước 120 x 15cm, 03 thanh gỗ màu xanh có kích thước 39 x 0,5, 01 thanh gỗ màu xanh có kích thước 42 x 0,5cm, 01 co dao (loại dao phay) dài 40cm có chuôi cầm bằng gỗ, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, bản rộng 7,5cm; 01 gậy rút bằng kim loại (loại ba khúc), có chiều dài 50cm, phần tay cầm có quấn băng dính màu đen, phần đầu gậy có lỗ hình tròn.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Chí L, Từ Văn V, Bùi Văn L, Nguyễn Đức D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dan sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân